

ASAL - TEAM NOTEBOOK ACM/ICPC PTIT VIETNAM 2018

Contents

1. BIT Tree 1D.....	1	Kiểm tra hai đa giác có điểm chung.....	16
2. BIT Tree 2D.....	1	34.5. Tìm giao của hai đa giác lồi.....	16
3. Segment Tree 1D.....	1	35. Tam giác.....	17
4. Segment Tree 2D.....	1	35.1. Diện tích tam giác.....	17
5. RMQ.....	2	35.2. Tính góc BAC theo radian.....	17
6. Deque Min-max đoạn trình tiến.....	2	35.3. Kiểm tra điểm p có nằm trong tam giác ABC.....	17
7. Stack - Tính mảng left, right.....	3	35.4. Kiểm tra điểm p có nằm trong góc tạo bởi ba AB, AC.....	17
8. LCA Problem (Sử dụng QHD để jump).....	3	36. Một số thuật toán tối ưu.....	17
9. LCA Problem (Đưa về bài toán RMQ - Dùng DFS visit + IT Tree).....	4	36.1. Kiểm tra điểm p có nằm trong đa giác $O(\log n)$	17
10. Suffix Array and LCP Table.....	5	36.2. Bài toán cập điểm gần nhất.....	17
11. Fenwick Tree.....	6	36.3. Đường tròn nhỏ nhất phủ kín n điểm.....	17
12. Trie.....	6	37. Một số công thức hình học.....	18
13. Dijkstra Priority Queue.....	7	37.1. Phép quay góc alpha.....	18
14. Thành phần liên thông mạnh (SCC).....	7	37.2. Tâm đường tròn nội tiếp.....	18
15. Khớp và cầu.....	8	37.3. Khoảng cách 1 điểm tới đường thẳng.....	18
16. Floyd - Đường đi ngắn nhất giữa mọi cặp đỉnh.....	8	37.4. Các hằng số.....	18
17. Sắp xếp tô-pô.....	8	37.5. Các công thức trong tam giác.....	18
18. Xử lý số lớn.....	9	38. Ma trận.....	19
19. Chu trình Euler.....	10	1. Struct.....	19
20. KMP.....	10	2. Nhân ma trận.....	19
21. Lower bound.....	10	3. Lưu thừa ma trận.....	19
22. Template.....	10	4. Định thức.....	19
23. Hash.....	11	5. Ma trận nghịch đảo.....	19
24. Hash + BIT.....	11	7. Giải hệ phương trình $Ax = B$	20
25. Sáng nguyên tố + Phi hàm Euler.....	12		
26. Kiểm tra nguyên tố Miller - Rabin.....	12		
27. Các kiến thức cơ bản của số học.....	13		



<https://vizle.offnote.co>

Contact us: vizle@offnote.co

This document was generated automatically by **Vizle**

Your **Personal Video Reader Assistant**

Learn from Videos **Faster** and **Smarter**

VIZLE PRO / BIZ

PDF, PPT ~~Watermarks~~

- Convert *entire* videos
- *Customize* to retain all essential content
- Include Spoken *Transcripts*
- Customer support

Visit <https://vizle.offnote.co/pricing> to learn more

VIZLE FREE PLAN

PDF only ~~Watermarks~~

- Convert videos *partially*
- Slides may be *skipped**
- Usage restrictions
- No Customer support

Visit <https://vizle.offnote.co> to try free

Login to Vizle to unlock more slides*



```

while (x <= 0) {
    sum[x] += val;
    x += (x*(-x)); //di chuyen toi nut cha
}

int sum_t(int x) {
    int t = 0;
    while (x>0) {
        t += sum[x];
        x /= (x-1); //di chuyen toi nut ke
        //x==(x*(-x));
    }
    return t;
}

```

2. BFI Tree 2D:

```

int sum[maxn+3][maxn+3],a[maxn+3][maxn+3];

void insert_t(int x,int y, int val) {
    while (x <= maxn) {
        int yl = y;
        while (yl <= maxn) {
            sum[x][yl] += val;
            yl += (yl*(-yl));
        }
        x += (x*(-x)); //di chuyen toi nut cha
    }
}

int sum_t(int x, int y) {
    int t = 0;
    while (x>0) {
        int yl = y;
        while (yl > 0) {
            t += sum[x][yl];
            yl /= (yl-1);
        }
        x /= (x-1); //di chuyen toi nut ke
    }
    return t;
}

void init() {
    FOR (i,1,maxn)
        FOR (j,1,maxn) {
            sum[i][j] = 0;
            a[i][j] = 0;
        }
}

```

```

return;
}
int mid = (l+r) >> 1;
build_t(i*2, l, mid);
build_t(i*2+1, mid+1, r);
it[i].min_ = min ( it[i*2].min_, it[i*2+1].min_ );
it[i].max_ = max ( it[i*2].max_, it[i*2+1].max_ );
}

int get_min(int l, int u, int v, int l, int r) {
    if (l >= u || r <= v) return MAX;
    if (l >= u || r <= v) return it[l].min_;
    int mid = (l+r) >> 1;
    return min (get_min(i*2,u,v,l,mid), get_min(i*2+1,u,v,mid+1,r));
}

```

```

void update(int l, int u, int v, int l, int r) {
    if (r < u || l > v) return;
    if (l >= u || r <= v) {
        it[l]++;
        return;
    }
    int mid = (l+r) >> 1;
    update(i*2,u,v,l,mid);
    update(i*2+1,u,v,mid+1,r);
}

```

4. Segment Tree 2D:

(1081 - Light OJ) The game is played on a 2D $N \times N$ grid

Input

Input starts with an integer T ($5 \leq T$), denoting the number of test cases.

The first line of a case is a blank line. The next line contains two integers N ($1 \leq N \leq 500$), Q ($0 \leq Q \leq 50000$).

Each of the next N lines will contain N space separated integers forming the grid. All the integers will be between 0 and 105.

Each of the next Q lines will contain a query which is in the form I J S ($1 \leq I, J \leq N$ and $1 \leq I + S, J + S \leq N$ and $S > 0$).

Output

For each test case, print the case number in a single line.

Then for each query you have to print the maximum integer found in the square whose top left corner is (I, J) and whose bottom right corner is $(I+S-1, J+S-1)$.

```

int main("test.inp", "r", stdin);
open("test.out", "w", stdout);
int test;
scanf("%d", &test);
int te, l, test;
scanf("%d", &te);
FOR (i, 1, n) scanf("%d", &h[i]);
n--;
stack<int> S; S.push(0);
FOR (i, 1, n+1) {
    while (h[i] < h[S.top()]) {
        R[S.top()] = i;
        S.pop();
    }
    if (h[i] == h[S.top()]) L[i] = L[S.top()]; else L[i] = S.top();
    S.push(i);
}
int ans = 0;
FOR (i, 1, n) {
    //printf("L = %d R = %d\n", L[i], R[i]);
    ans = max(ans, h[i] * (R[i] - L[i] - 1));
}
printf("Case %d: %d\n", te, ans);

return 0;
}

```



$u = v$ thì xong.
 Nếu $u \neq v$, nếu cha bậc 2^k của chúng khác nhau thì cả 2 cùng nhảy lên 2^k bậc lên cha bậc 2^k của chúng. Ở đây k được xét lần lượt theo dãy $\{lgn, \lfloor lgn \rfloor - 1, \dots, 4, 3, 2, 1, 0\}$. Cụ thể là nếu $f(u, k) \neq f(v, k)$ thì đặt $u = f(u, k)$, $v = f(v, k)$. Sau khi duyệt xong dãy $\{lgn, \lfloor lgn \rfloor - 1, \dots, 4, 3, 2, 1\}$ thì u và v trở thành 2 nút cùng cha. Đáp số LCA(u, v) là cha (trực tiếp) của chúng.

```

/*Problem REMOVEVOUS - ACM Regional Vietnam 2010*/
#define maxn 2000005
#define MOD 1000000005

int n, k; // number of node & queries
vector<int> ad[maxn]; //danh sach ke
int parent[maxn]; //parent[i] = parent of node number i
bool Free[maxn]; //Free[i]=1 neu dinh i chua than, ngược lại là 0
int f[maxn][20]; //f[u][k] = cha thu 2^k của dinh u
//f[u][0] = cha trực tiếp của node u
//f[u][k] = f[v, k-1] với v = f[u][k-1]
//Tức là cha bậc 2^k là cha bậc 2^(k-1) của
cha bậc 2^(k-1)
int h[maxn]; //chieu cao (height) của node i

void bfs(int u) {
    queue<int> Q;
    int v;
    Free[u] = 0;
    h[u] = 1;
    Q.push(u);
    while (!Q.empty()) {
        u = Q.front(); Q.pop();
        FOR (i, 0, ad[u].size()) {

```

ASAL - TEAM NOTEBOOK ACM/ICPC PIT VIETNAM 2018

```

v = ad[u][i];
if (Free[v]) {
    parent[v] = u;
    Free[v] = 0;
    h[v] = h[u] + 1;
    Q.push(v);
}
}

```

```

scanf("%d %d", &u, &v);
ad[u].pb(v);
ad[v].pb(u);
}
initParent(); //finish init parent
initF(); //finish init lca
printf("finish init lca");
}

```

```
void init_dijkstra(int n, int start) {
    FOR (i,1,n) {
        dist[i] = INF;
        dad[i] = -1;
    }
    dist[start] = 0;
    while (!Q.empty()) Q.pop();
    Q.push(make_pair(0, start));
}

int dijkstra(int type_query, int n, int start, int finish) {
    init_dijkstra(n, start);
    int u, v, d_u_v;
    while (!Q.empty()) {
        u = Q.top().second; Q.pop();
        if (u == finish) break;
        FO (i,0,adj[u].size()) {
            v = adj[u][i].second;
            d_u_v = adj[u][i].first;
            if (dist[u] + d_u_v < dist[v]) {
                dist[v] = dist[u] + d_u_v;
                dad[v] = u;
                Q.push(make_pair(dist[v], v));
            }
        }
    }
    /****TRACE MIN PATH****/
    VI path;
    for (int i = finish; i != -1; i = dad[i]) path.push_back(i);
    reverse(path.begin(), path.end());
    /*****
    if (type_query == 0) printf("%d\n", dist[finish]);
    else {
        printf("%d", path.size());
        FORV (it,path) printf(" %d", *it);
        printf("\n");
    }
    return dist[finish];
}
```

```
if (number[v]==0) {
    visit(v);
    low[u]=min(low[u],low[v]);
} else
}
low[u]=min(low[u],number[v]);
}
if (low[u]==number[u]) {
    ans++; //tăng số thành phần lt mạnh
    set <int> t; //tập các đỉnh trong thành
    set <int> :: iterator it;
    while (1) {
        t.insert(s.top());
        Free[s.top()]=1;
        if (s.top()==u) {
            s.pop();
            break;
        }
        s.pop();
    }
    // in ra các đỉnh thuộc tp1t
    for (it=t.begin();it!=t.end();it++) cout << *it;
    cout << endl;
}
}

main() {
    scanf("%d %d", &n, &m);
    int u, v;
    FOR (i,1,m) {
        scanf("%d %d", &u, &v);
        a[u].pb(v); // danh sách kề
    }
    FOR (i,1,n)
        if (Free[i]==0) visit(i);
    cout << ans;
}
```

```
until stack = 0; //lặp tới khi ngăn xếp rỗng
```

20. KMP:

```
int next[maxn];
int kq[maxn], dem=0;
char T[maxn], P[maxn];
int M, N;

void initKMP() {
    next[0] = -1;
    int j = -1;
    FO (i, 1, M) {
        while (j>=0 && P[i]!=P[j+1]) j=next[j];
        if (P[i] == P[j+1]) j++;
        next[i] = j;
    }
}

void process() { //T=Text; P=Pattern
    int j = -1;
    FO (i, 0, N) {
        while (j>=0 && T[i]!=P[j+1]) j = next[j];
        //tim xau P[1..j] la suffix cua T[1..i-1] va P[j+1] ==
        T[i]
        if (T[i] == P[j+1]) j++;
        if (j>=M-1) {
            kq[++dem] = i-j+1;
            j = next[j]; //khi tim thay roi thi dich luon
        }
    }
}

int main() {
    gets(T); gets(P);
    N = strlen(T);
    M = strlen(P);
    initKMP();
    process();
    FOR (i, 1, dem) printf("%d ", kq[i]);
}
```

```
template <class ForwardIterator, class T>
ForwardIterator lower_bound (ForwardIterator first,
ForwardIterator last, const T& val)
{
    ForwardIterator itr;
    iterator_traits<ForwardIterator>::difference_type count, step;
    count = distance(first, last);
    while (count>0)
    {
        itr = first; step=count/2; advance (itr, step);
        if (*itr<val) { // or: if (comp(*itr, val)), for
            first=++itr; // version (2)
            count-=step+1;
        }
        else count=step;
    }
    return first;
}
```

22. Template:

```
#include <set>
#include <map>
#include <list>
#include <cmath>
#include <queue>
#include <stack>
#include <cstdio>
#include <string>
#include <vector>
#include <cstdlib>
#include <cstring>
#include <istream>
#include <iomanip>
#include <iostream>
#include <algorithm>
#include <ctime>
#include <deque>
#include <bitset>
```

```

LL get(int x, LL bit[]){
    LL ans = 0;
    while(x > 0){
        ans = (ans + bit[x]) % MOD;
        x -= (x & -x);
    }
    return ans;
}

void Init(){
    POW[0] = 1;
    FOR(i,1,100005) POW[i] = (POW[i-1]*10) % MOD;
    FOR(i,1,m) a[i] = (s[i]*POW[i]) % MOD;
    FOR(i,1,m) b[i] = (s[i]*POW[m+1-i]) % MOD;

    memset(tree1,0,sizeof(tree1));
    memset(tree2,0,sizeof(tree2));
    FOR(i,1,m) update(i,a[i],tree1);
    FOR(i,1,m) update(i,b[i],tree2);
}

int main(){
    scanf("%s", s);
    s = string(s);
    n = s.size();
    s = '0' + s;
    Init();
    cin >> M;
    FOR(i,1,M)
    {
        cin >> x;
        if(x == "palindrome?"){
            scanf("%d %d", &L, &R);
            LL tong1 = get(R,tree1) - get(L-1,tree1) + MOD; tong1 %= MOD;
            LL tong2 = get(R,tree2) - get(L-1,tree2) + MOD; tong2 %= MOD;
            if((tong1*POW[n-R]) % MOD == (tong2*POW[L-1]) % MOD)
                printf("Yes\n");
            else printf("No\n");
            //cout << tong1 << " * " << tong2 << endl;
        }
    }
}

```

25. Sàng nguyên tố + Phi hàm Euler:

```

// sàng Eratosthenes: O(n loglog n)
memset(d,0,sizeof(d));
FOR(i,2,sqrt(n)){
    if(d[i] == 0){
        for(int j = i*i; j <= n; j += i)
            d[j] = 1;
    }
}
FOR(i,2,n) if(d[i] == 0) d[i] = i;

// Euler phi function
phi[1] = 1;
FOR(i,2,n){
    int j = i;
    int k = d[i];
    while(j % k == 0) j /= k;
    phi[i] = phi[j] * (i/j - 1/(j*k));
}

int phi(int n){
    int res = n;
    for(int i = 2; i*i <= n; i++){
        if(n % i == 0) res -= res/i;
        while(n % i == 0) n /= i;
    }
    if(n > 1) res -= res/n;
    return res;
}

```

26. Kiểm tra nguyên tố Miller - Rabin

```

ULL power_mod(ULL a,ULL b,ULL c){
    long long x=1,y=a; // long long is taken to avoid overflow of
    intermediate results
    while(b > 0){
        if(b%2 == 1){
            x = (x%c) * (y%c); x%= c;
        }
        y = (y%c) * (y%c); // squaring the base
        y %= c;
        b /= 2;
    }
}

```

```

} else {
    x = c/d * mod_inverse(a/d, b/d);
    y = (c-a*x)/b;
}
}
//áp nghiệm: x = x_0 + k*b/gcd(a,b), y = y_0 - k*a/gcd(a,b)

```

28. Số nhỏ nhất có N ước:

```

LL ans = 1e18 + 5; int n;
int p[] = { 2, 3, 5, 7, 11, 13, 17, 19, 23, 29, 31, 37, 41 };
void dfs(int i, LL x, int c){
    if (c > n) return;
    if (c == n && x < ans) ans = x;
    FOR(j, 1, 60){
        if (ans / p[i] < x) break;
        x *= p[i];
        if ((n % (j + 1)) == 0){
            c *= (j+1);
            dfs(i + 1, x, c);
            c /= (j+1);
        }
    }
}
cin >> n; dfs(0, 1, 1); cout << ans;

```

29. Bài toán lũy thừa tầng:

Áp dụng định lý Fermat nhỏ và định lý số dư Trung Hoa, giải hệ phương trình đồng dư:

$$\begin{cases} x \equiv a_1 \pmod{m_1} \\ x \equiv a_2 \pmod{m_2} \\ \dots \\ x \equiv a_k \pmod{m_k} \end{cases}$$

```

int limited(int heo, int uoc, int start, int finish, int base){
    //kiem tra xem lũy thừa tầng có chia hết cho base không? Yes ->
-1; No -> remainder
    double tu = base, mau = uoc;
    FOR(i, start+1, finish){
        if (heo > (double)log(tu)/log(mau)) {
            return -1;
        }
    }
}

```

phân tích thành các thừa số nguyên tố + số mũ

```

}
LL Chinese_systems_equation(vector<int> B, vector<int> R, int base){
    // sub-bases and reminders
    LL ans = 0;
    int length = B.size();
    vector<int> M, Y; M.resize(length); Y.resize(length);
    FOR(i, 0, length-1) M[i] = base/B[i];
    FOR(i, 0, length-1) Y[i] = mod_inverse(M[i], B[i]);

    FOR(i, 0, length-1) {
        LL tmp = 1LL*R[i]*Y[i]*M[i];
        ans += tmp;
    }
    ans %= base;
    return ans;
}

LL dequy(int a, int start, int finish, int base){
    if (start == finish+1) return 1;
    if (start == finish) return a;
    vector<int> V;
    vector<int> ans;
    phantich(V, base);
    // base = product of all V[i].xi ^ V[i].se
    FOR(i, 0, V.size()-1){
        int tmp;
        int uoc = gcd(V[i], a);
        if (uoc != 1){
            tmp = limited(a, uoc, start, finish, V[i]);
            if (tmp == -1) ans.pb(0);
            else ans.pb(tmp);
        }
        else {
            if (phi[V[i]] == 1) ans.pb(1);
            else {
                tmp = dequy(a, start+1, finish, phi[V[i]]);
                ans.pb(powerMod(a, tmp, V[i]));
            }
        }
    }
    LL res = 0;
    res = Chinese_systems_equation(V, ans, base);
    return res;
}

```



```

if(segmentPos(p3,P[i],P[i+1]) == 0)
    if(segmentPos(p3,Q[j],Q[j+1]) == 0)
        ans[dem++] = p3;
    }
}
dem--;
grahamScan(ans,dem);
}

```

35. Tam giác:

35.1. Diện tích tam giác

```

double areaTriangle(point A, point B, point C)
double ans = abs(A.x*(B.y-C.y) + B.x*(C.y-A.y) + C.x*(A.y-B.y));
return ans/2;
}

```

35.2. Tính góc BAC theo radian

```

double getAngle(point A, point B, point C)
double a = dist(B,C);
double b = dist(C,A);
double c = dist(A,B);
double agoc = (b*b + c*c - a*a) / (2*b*c);
return acos(agoc);
}

```

35.3. Kiểm tra điểm p0 nằm trong tam giác ABC

```

int insideTriangle(point p0, point A, point B, point C)
double S1 = areaTriangle(p0,A,B);
double S2 = areaTriangle(p0,B,C);
double S3 = areaTriangle(p0,C,A);
double Sum = areaTriangle(A,B,C);
if(cmp(Sum, S1+S2+S3) == 0) return 1;
return 0;
}

```

35.4. Kiểm tra điểm p0 nằm trong góc tạo bởi tia AB, AC

```

int insideAngle(point p0, point A, point B, point C)
if(p0 == A) return 1;
if(cow(p0,A,B) * cow(p0,A,C) > 0) return 0;
//return (getAngle(A,p0,B) + getAngle(A,p0,C) < PI+eps);
if(cmp(getAngle(A,B,C), getAngle(A,p0,B) + getAngle(A,p0,C)) == 0)
return 1;
return 0;
}

```

```

return insideTriangle(p0,P[i],P[low],P[high]);
}
}

```

36.2. Bài toán cặp điểm gần nhất

Dữ liệu: chạy từ $i = 0 \rightarrow n-1$

```

struct toCompare{
    bool operator() (point A, point B){
        if(A.y != B.y) return A.y < B.y;
        return A.x < B.x;
    }
};
// trả về chỉ số
double closestPairDist(point P[], int n){
    sort(P,P+n);
    set<point, toCompare> b;
    set<point, toCompare> ::iterator lowerIt, upperIt, it;
    int j = 0;
    double ans = INF;
}

```

```

for(i,0,n){
    while(P[i].x - P[j].x > ans){
        b.erase(P[j]++);
    }
    point c = P[i];
    c.y -= ans;
    lowerIt = b.lower_bound(c);
    c.y += 2* ans;
    upperIt = b.upper_bound(c);
    for(it = lowerIt; it != upperIt; it++){
        ans = min(ans, dist(P[i], *it));
    }
    b.insert(P[i]);
}
return ans;
}
}

```

36.3. Đường tròn nhỏ nhất phủ kín n điểm.

```

// lấy đường tròn nhỏ nhất phủ kín n điểm
int getCenterLine(point p0, point p1, double a, double b, double c){
    if(p0 == p1) return 0;
    a = p1.x - p0.x;
    b = p1.y - p0.y;
    point p2;
    p2.x = (p0.x + p1.x) / 2;
    p2.y = (p0.y + p1.y) / 2;
    c = -(p2.x * a + p2.y * b);
    return 1;
}
}

```



<https://vizle.offnote.co>

Contact us: vizle@offnote.co

This document was generated automatically by **Vizle**

Your **Personal Video Reader Assistant**

Learn from Videos **Faster** and **Smarter**

VIZLE **PRO / BIZ**

PDF, PPT ~~Watermarks~~

- Convert *entire* videos
- *Customize* to retain all essential content
- Include Spoken *Transcripts*
- Customer support

Visit <https://vizle.offnote.co/pricing> to learn more

VIZLE **FREE PLAN**

PDF only ~~Watermarks~~

- Convert videos *partially*
- Slides may be *skipped**
- Usage restrictions
- No Customer support

Visit <https://vizle.offnote.co> to try free

Login to Vizle to unlock more slides*